

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **21** /2016/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh cho UBND cấp huyện quản lý

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 9 ...
	Ngày: 13/6/16

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 149/TTr-SCT ngày 12/5/2016 về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản thẩm định số 267/BC-STP ngày 29/4/2016 và số 303/BC-STP ngày 11/5/2016 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã quản lý.

Các đối tượng, nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các đối tượng sau:

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát; sữa chế biến; dầu thực vật; sản phẩm chế biến bột, tinh bột; bánh, mứt, kẹo; dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên; cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

1. Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ bao gồm cả các cơ sở kinh doanh thực phẩm trong các chợ (trừ chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản) được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

3. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định.

4. Buôn bán hàng rong (là đối tượng kinh doanh thực phẩm không có địa điểm kinh doanh cố định).

5. Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định (là các hộ kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu việc sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ để duy trì các yêu cầu về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng và các yếu tố bảo quản khác theo yêu cầu của nhà sản xuất nhằm bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm).

Điều 3. Trách nhiệm của các huyện, thành phố, thị xã

1. Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn đối với các đối tượng được phân cấp quản lý theo quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

2. Tổ chức cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở quy định tại Khoản 1, Điều 2 của Quyết định này.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các đối tượng quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 2 thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm an toàn theo quy định.

4. Tổ chức cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại các đối tượng quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này.

6. Giao 01 đơn vị làm đầu mối để tham mưu triển khai thực hiện Quyết định này theo thẩm quyền; gửi thông tin liên hệ của đơn vị về Sở Công Thương; đồng thời theo dõi, tổng hợp và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 25 tháng 6), hàng năm (trước ngày 25 tháng 12) và đột xuất theo yêu cầu của Sở Công Thương về tình hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp; báo cáo UBND tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản về Sở Công Thương để được hướng dẫn và giải quyết theo quy định.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn, triển khai, đôn đốc và giám sát Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã về tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm và Quyết định này.

Điều 6. Quy định chuyển tiếp

Đối với những Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đã được Sở Công Thương cấp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trước đây đang còn hiệu lực được tiếp tục sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận, giấy xác nhận.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành;

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc (thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Website Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh;
- Các Phó VP. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Các tổ chuyên viên VP/UB;
- Lưu: VT, TM, CN₁;
- Gửi:
 - + VB giấy: Đối với các TP không nhận được VB điện tử;
 - + VB điện tử: Đối với các TP còn lại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Tất Thắng